

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF INFORMATION TECHNOLOGY

IT007.P11.CTTN - HĐH

LÀM VIỆC VỚI TIỂU TRÌNH VÀ ĐỒNG BỘ HÓA TIỂU TRÌNH

Sinh Viên : Nguyễn Văn Minh Giảng viên : Vũ Đức Lung Thân Thế Tùng

Mục lục

1	ΤÔ	NG Q	UAN							
	1.1	ВÀI Т	CẬP THỰC HÀNH	 	 	 				
	1.2	ВÀI Т	CẬP ÔN TẬP	 	 					
2	BÀ	I TÂP	THỰC HÀNH							
_	2.1			 	 					
		2.1.1	Đề bài							
		2.1.2	Cách làm							
		2.1.3	Code							
		2.1.4	Kết quả							
		2.1.5	Giải thích kết quả							
	2.2	Bài 2	1							
		2.2.1	Đề bài							
		2.2.2	Cách làm							
		2.2.3	Code							
		2.2.4	Kết quả							
		2.2.5	Giải thích kết quả							
	2.3	Bài 3								
		2.3.1	Đề bài							
		2.3.2	Cách làm \dots							
		2.3.3	Code							
		2.3.4	Kết quả							
		2.3.5	Giải thích kết quả							
	2.4	Bài 4	-							
		2.4.1	Đề bài							
		2.4.2	Cách làm							
		2.4.3	Code	 	 	 				
		2.4.4	Kết quả	 	 					
		2.4.5	Giải thích kết quả							
	BÀ	I TÂP	ÔN TÂP							
	3.1	•		 	 					 _
	J.1	3.1.1	Đề bài							
		3.1.2	Cách làm							
		3.1.3	Code							
			Kết quả							

Muc	luc
TVIQUO	Tuc



	3.1.5	Giải thích kết quả	 			•		 						 11
4	Source cod	e												12

TỔNG QUAN

CHECKLIST (Đánh dấu x khi hoàn thành)

Lưu ý mỗi câu phải làm đủ 3 yêu cầu

1.1 BÀI TẬP THỰC HÀNH

	BT 1	BT 2	BT3
Trình bày cách làm	X	X	X
Chụp hình minh chứng	X	X	X
Giải thích kết quả	X	X	X

1.2 BÀI TẬP ÔN TẬP

	BT 1
Trình bày cách làm	X
Chup hình minh chứng	X
Giải thích kết quả	X

Tự chấm điểm: 10

Lưu ý: Xuất báo cáo theo định dạng PDF, đặt tên theo cú pháp:

<MSSV>_LABx.pdf

BÀI TẬP THỰC HÀNH

2.1 Bài 1

2.1.1 Đề bài

Hiện thực hóa mô hình trong ví dụ 5.3.1.2, tuy nhiên thay bằng điều kiện sau: sells <= products <= sells + [4 số cuối của MSSV]

2.1.2 Cách làm

Để đảm bảo an toàn cho các biến sells và products trong môi trường đa luồng, mutex được sử dụng nhằm thực hiện đồng bộ hóa. Khi một thread cần truy cập vào critical section, nó sẽ sử dụng pthread_mutex_lock để khóa mutex, đảm bảo rằng chỉ có nó được phép thao tác trên dữ liệu trong thời gian này. Sau khi hoàn tất, thread sẽ gọi pthread_mutex_unlock để giải phóng khóa, cho phép các thread khác tiếp tục hoạt động. Cách tiếp cận này giúp duy trì tính nhất quán của dữ liệu chia sẻ và ngăn chặn xung đột.

2.1.3 Code

```
#include <stdio.h>
#include <stdlib.h>
#include <pthread.h>
#include <semaphore.h>
#include <unistd.h>
#include <stdbool.h>

#int products = 0;
int sells = 0;

sem_t sem;
pthread_mutex_t mutex;

void* producer(void* arg) {
    while (true) {
        sem_wait(&sem);
}
```



```
pthread_mutex_lock(&mutex);
          if (sells < products) {</pre>
18
              sells++;
19
          }
20
          pthread_mutex_unlock(&mutex);
      }
22
23
24
  void* consumer(void* arg) {
      while (true) {
          pthread_mutex_lock(&mutex);
          if (products < sells + 945) { //09450945</pre>
              products++;
30
          pthread_mutex_unlock(&mutex);
          sem_post(&sem);
      }
34 }
35
  int main() {
36
      pthread_t producer_thread, consumer_thread;
37
      pthread_mutex_init(&mutex, NULL);
38
      sem_init(&sem, 0, 0);
40
      pthread_create(&producer_thread, NULL, producer, NULL);
      pthread_create(&consumer_thread, NULL, consumer, NULL);
42
43
      for (int i = 0; i < 5; i++) {
          printf("products is %d and sells is %d\n", products, sells);
          sleep(0.5);
47
      sem_destroy(&sem);
48
      pthread_mutex_destroy(&mutex);
49
      return 0;
51
  }
52
```

2.1.4 Kết quả

```
products is 0 and sells is 0
products is 10614 and sells is 10005
products is 20305 and sells is 20131
products is 30481 and sells is 30185
products is 41671 and sells is 40884

products is 0 and sells is 0
products is 10194 and sells is 8773
products is 20016 and sells is 18978
products is 30990 and sells is 30990
```

IT002 - LÀM VIỆC VỚI TIỂU TRÌNH VÀ ĐỒNG BỘ HÓA TIỂU TRÌNH5



```
products is 42059 and sells is 41902
products is 0 and sells is 0
products is 9374 and sells is 8349
products is 22333 and sells is 20912
products is 34788 and sells is 33949
products is 48967 and sells is 48940
```

2.1.5 Giải thích kết quả

- Trong đoạn mã, **Consumer** luôn tăng giá trị của **products** trước. Cơ chế **semaphore** đảm bảo rằng **Producer** chỉ được phép bán khi đã có sản phẩm tồn tại.
- Giá trị của products luôn lớn hơn sells và nhỏ hơn hoặc bằng sells + 0945.
- Độ chênh lệch giữa **products** và **sells** được quyết định bởi tốc độ thực thi của các luồng trong hệ thống.
- Việc sử dụng mutex và semaphore đã đảm bảo tính đúng đắn của chương trình.
 Tuy nhiên, sự khác biệt về tốc độ xử lý giữa các luồng là đặc tính tự nhiên của hệ thống đa luồng.

2.2 Bài 2

2.2.1 Đề bài

Cho một mảng a được khai báo như một mảng số nguyên có thể chứa n phần tử, a được khai báo như một biến toàn cục. Viết chương trình bao gồm 2 thread chạy song song:

- Một Thread làm nhiệm vụ sinh ra một số nguyên ngẫu nhiên sau đó bỏ vào a. Sau đó đếm và xuất ra số phần tử của a có được ngay sau khi thêm vào.
- Thread còn lại lấy ra một phần tử trong a (phần tử bất kỳ, phụ thuộc vào người lập trình). Sau đó đếm và xuất ra số phần tử của a có được ngay sau khi lấy ra, nếu không có phần tử nào trong a thì xuất ra màn hình "Nothing in array a".

Chạy thử và tìm ra lỗi khi chạy chương trình trên khi chưa được đồng bộ. Thực hiện đồng bộ hóa với semaphore.

2.2.2 Cách làm

Một biến semaphore được khởi tạo với giá trị ban đầu là 0, nhằm quản lý đồng bộ giữa Producer và Consumer. Trước khi một thread đi vào critical section, nó sẽ gọi hàm wait của semaphore. Khi đó, chỉ một thread được phép thực thi trong vùng critical section, vì giá trị của semaphore giảm xuống 0. Nếu có thread khác cũng gọi wait trong thời gian này, nó sẽ bị chặn (blocked) cho đến khi semaphore được giải phóng. Sau khi hoàn thành công việc trong critical section, thread sẽ gọi hàm post để tăng giá trị của semaphore, từ đó cho phép thread tiếp theo được tiếp tục thực thi.



2.2.3 Code

2.2.4 Kết quả

```
Producer: Count is 1
2 Producer: Count is 1
3 Producer: Count is 2
4 Producer: Count is 3
5 Producer: Count is 4
6 Producer: Count is 5
7 Producer: Count is 6
8 Producer: Count is 7
9 Producer: Count is 8
10 Producer: Count is 9
11 Producer: Count is 10
12 Producer: Count is 11
13 Producer: Count is 12
14 Producer: Count is 13
15 Producer: Count is 14
16 Producer: Count is 15
17 Consumer: Count is 0
18 Consumer: Count is 15
19 Consumer: Count is 14
20 Consumer: Count is 13
22 Producer: Count is 1
23 Producer: Count is 1
24 Producer: Count is 2
25 Producer: Count is 3
26 Producer: Count is 4
27 Producer: Count is 5
28 Producer: Count is 6
29 Producer: Count is 7
30 Producer: Count is 8
31 Producer: Count is 9
32 Producer: Count is 10
33 Producer: Count is 11
34 Producer: Count is 12
35 Producer: Count is 13
36 Producer: Count is 14
37 Producer: Count is 15
38 Producer: Count is 16
39 Producer: Count is 17
40 Producer: Count is 18
41 Consumer: Count is 0
42 Consumer: Count is 18
43 Consumer: Count is 17
```

Full kết quả có ở đây và ở đây



2.2.5 Giải thích kết quả

- Khi không sử dụng semaphore: Giá trị của count có thể là 18 trên một thread, trong khi thread khác lại đọc được giá trị là 0, rồi sau đó là 18. Nguyên nhân của hiện tượng này là do cả hai thread truy cập và thao tác đồng thời trên biến count, dẫn đến hiện tượng race condition, khi việc đọc và ghi biến không được đồng bộ.
- Khi sử dụng semaphore: Kết quả thu được hoàn toàn chính xác như kỳ vọng. Hai thread phối hợp chặt chẽ bằng cách lần lượt chờ nhau để truy cập vào critical section. Điều này đảm bảo rằng biến count được tăng và giảm theo thứ tự, đồng thời việc đọc và ghi dữ liệu diễn ra chính xác và đồng bộ.

2.3 Bài 3

2.3.1 Đề bài

Cho 2 process A và B chạy song song

2.3.2 Cách làm

Hiện thực hai tiến trình processA và processB chạy song song, cùng chia sẻ biến x. Cả hai tiến trình thực hiện thao tác tăng giá trị biến x, kiểm tra giới hạn giá trị (reset khi x == 20), và in giá trị x.

2.3.3 Code

Code bài 3 ở đây

2.3.4 Kết quả



2.3.5 Giải thích kết quả

- Giá trị của x sẽ không tăng tuần tự.
- Vì hai tiến trình ghi đè xx nên giá trị x biến đổi không theo thứ tự

2.4 Bài 4

2.4.1 Đề bài

Đồng bộ với mutex để sửa lỗi bất hợp lý trong kết quả của mô hình Bài 3.

2.4.2 Cách làm

• Sử dụng mutex để đồng bộ hóa truy cập vào biến x, nhằm đảm bảo rằng không có hai thread nào có thể thao tác đồng thời trên biến này. Trước khi thực hiện đoạn mã trong vùng tranh chấp (critical section), gọi hàm pthread_mutex_lock để khóa mutex. Sau khi hoàn tất công việc, sử dụng pthread_mutex_unlock để mở khóa, cho phép các thread khác tiếp tục truy cập.

2.4.3 Code

Code bài 4 ở đây

2.4.4 Kết quả

```
1 16
2 17
3 18
4 19
5 0
6 1
7 2
8 3
9 4
10 5
11 6
12 7
13 8
14 9
```

2.4.5 Giải thích kết quả

• Khi sử dụng mutex, mỗi thời điểm chỉ có một thread được phép truy cập vào biến x. Cơ chế này đảm bảo rằng không có hai thread nào đồng thời thực hiện thao tác đọc và ghi trên cùng một biến, qua đó loại bỏ nguy cơ xảy ra lỗi hoặc xung đột dữ liệu (race condition).

BÀI TẬP ÔN TẬP

3.1 Bài 1

3.1.1 Đề bài

Biến ans được tính từ các biến x1, x2, x3, x4, x5, x6 như sau:

$$w = x1 \cdot x2;$$
 (a)
 $v = x3 \cdot x4;$ (b)
 $y = v \cdot x5;$ (c)
 $z = v \cdot x6;$ (d)
 $y = w \cdot y;$ (e)
 $z = w \cdot z;$ (f)
 $ans = y + z;$ (g)

Giả sử các lệnh từ (a) đến (g) nằm trên các thread chạy song song với nhau. Hãy lập trình mô phỏng và đồng bộ trên C trong hệ điều hành Linux theo thứ tự sau:

- (c), (d) chỉ được thực hiện sau khi v được tính.
- (e) chỉ được thực hiện sau khi w và y được tính.
- (g) chỉ được thực hiện sau khi y và z được tính.

3.1.2 Cách làm

• Chúng ta sẽ khởi tạo 3 semaphore để đảm bảo các tiến trình được thực thi đúng thứ tự. Đầu tiên, vì (c) và (d) chỉ được thực hiện sau khi tính xong v (tức là sau (b)), ta khởi tạo semaphore sem_c_d với giá trị ban đầu là 0. Trong các thread thực hiện (c) và (d), chúng sẽ gọi wait trên sem_c_d trước khi bắt đầu tính toán. Sau khi (b) hoàn thành, ta gọi sem_post hai lần để kích hoạt cả (c) và (d). Vì (c) và (d) chỉ đọc giá trị v sau khi nó đã được tính xong, hai tiến trình này có thể chạy song song.



- Tương tự, (e) chỉ được thực thi khi cả (a) và (c) hoàn thành, nghĩa là (e) cần đợi kết quả từ cả hai. Để đảm bảo điều này, ta khởi tạo một semaphore khác với giá trị ban đầu là 0, và gọi wait hai lần trong (e). Sau khi (a) và (c) hoàn thành, ta lần lượt gọi sem_post để kích hoạt (e).
- Cuối cùng, (g) được xử lý theo cách tương tự như (e), đảm bảo chỉ được thực hiện sau khi (e) và (f) hoàn tất. Điều này được thực hiện bằng cách khởi tạo một semaphore bổ sung và sử dụng nó để đồng bộ hóa thứ tự thực thi.

3.1.3 Code

Code bài tập về nhà ở đây

3.1.4 Kết quả

```
Calulated w = 2 (a)

Calulated v = 12 (b)

Calulated y = 60 (c)

Calulated z = 72 (d)

Calulated y = 120 (e)

Calulated z = 144 (f)

Calulated ans = 264 (g)
```

3.1.5 Giải thích kết quả

- Thứ tự thực thi chi tiết có thể thay đổi, nhưng các ràng buộc sau luôn được đảm bảo:
 - (c) và (d) luôn được tính sau (b).
 - (e) luôn được tính sau (a) và (c).
 - − (g) luôn được tính sau (e) và (f).
- Sư khác biệt trong thứ tư thực thi chi tiết là do các thread chay đồng thời.
- Ngoài những thread có quy định thứ tự rõ ràng, các thread còn lại có thể thực thi song song, và thread nào hoàn thành trước sẽ không tuân theo một quy luật cố định nào.

Source code

Code tham khảo có ở đây